

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN KIẾN AN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2024/HS-ST
Ngày 12-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hải Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Anh Tuấn

Bà Trần Thị Trúc Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đại Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 74/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Đặng Quang H, sinh ngày 03 tháng 5 năm 1977 tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Số 168 H, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T (đã chết) và bà Dương Thị G; có vợ là Nguyễn Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 108/2008/HSST ngày 11/4/2008, Tòa án nhân dân quận 1 thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích). Bản án số 73/2010/HSST ngày 26/5/2010, Tòa án nhân dân quận 1 thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 tháng 02 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2023, chuyển tạm giam ngày 20/12/2023 tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15/12/2023, Đặng Quang H một mình đi xe mô tô biển kiểm soát: 52T8-4410 đến khu vực đường tàu T, quận L gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 400.000 đồng được 02 túi nilon chứa ma túy đá (kích thước 2x2cm) gồm 01 túi có mép viền màu đỏ (mẫu số 01) và 01 túi có mép viền màu xanh (mẫu số 02). H cất giấu túi nilon chứa ma túy có mép viền màu đỏ vào túi áo khoác bên phải phía trước và cất giấu túi nilon chứa ma túy có mép viền màu xanh vào túi áo khoác bên trái phía trước. Khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, H đi đến khu vực toà nhà B2 khu chung cư B, quận K, Hải Phòng thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận K kết hợp cùng Công an phường B phát hiện, bắt quả tang. Cơ quan Công an đã thu giữ của Hải 02 túi nilon chứa ma túy đá nêu trên, ngoài ra còn thu giữ của Hải 01 xe mô tô BKS: 52T8-4410 và số tiền 250.000 đồng.

Bản Kết luận giám định số 1033/KL-KTHS ngày 20/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,21 gam, loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng của mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,25 gam, loại Methamphetamine. Tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Đặng Quang H. Kết quả, Đặng Quang H dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Đặng Quang H khai nhận phù hợp với nội dung trên. Hải cất giấu ma túy với mục đích sử dụng cá nhân. Nguồn gốc số tiền mua ma túy và số tiền 250.000 đồng bị Cơ quan Công an thu giữ, do H lao động mà có. H không nhận dạng được người đàn ông bán ma túy. Nguồn gốc chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 52T8-4410, H mượn của anh ruột là Đặng Quang B (sinh năm 1973, nơi cư trú: số 168 H, phường H, quận L, Hải Phòng) để đi lại, H không nói cho anh B biết việc sử dụng xe mô tô đi mua ma túy.

Vật chứng của vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định cùng các vỏ bao bì được niêm phong trong một phong bì thư (dấu niêm phong số 1033MT/PC09 ngày 15/12/2023 của Phòng PC09- Công an thành phố Hải Phòng) và số tiền 250.000 đồng thu giữ của Đặng Quang H chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An quản lý.

Bản Cáo trạng số 62/CT-VKSKA ngày 10 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An truy tố bị cáo Đặng Quang H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) ...Methamphetamine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đặng Quang H khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Kiên An vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đặng Quang H như nội dung bản Cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Quang H từ 21 (Hai mươi một) tháng tù đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 15/12/2023.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định cùng các vỏ bao bì được niêm phong trong một phong bì thư (dấu niêm phong số 1033MT/PC09). Trả lại bị cáo số tiền 250.000 đồng.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đặng Quang H. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Do vậy, tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Kiên An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Kiên An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và trong thời gian chuẩn bị xét xử, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh và điều luật áp dụng:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa vì vậy có đủ căn cứ xác định: Bị cáo Đặng Quang H đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,46 gam, là loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị cơ quan công an phát hiện bắt giữ vào ngày 15/12/2023. Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Quang H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và kết luận là có căn cứ và đúng pháp luật.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy được pháp luật bảo vệ. Khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ là 0,46 gam ma túy loại Methamphetamine. Bị cáo Đặng Quang H nhân thân có hai tiền án tuy đã được xóa án tích nhưng xác

định bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc đối với các bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

- *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và vị cáo là “con của Liệt sĩ”, Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo Đặng Quang H không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng:*

[7] Đối với số ma túy cùng các vỏ bao bì còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, cấm sử dụng trái phép nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 250.000 đồng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- *Về án phí:*

[8] Bị cáo là con liệt sĩ nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về các nội dung khác:*

[9] Đối với xe mô tô biển kiểm soát: 52T8-4410, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Đặng Quang B. Anh B không biết việc H mượn xe mô tô trên để đi mua ma túy sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh Đặng Quang B là có căn cứ.

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đặng Quang H. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Do vậy, tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đặng Quang H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Đặng Quang H** 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định cùng các vỏ bao bì được niêm phong trong một phong bì thư (dấu

niêm phong số 1033MT/PC09 của phòng PC09 Công an thành phố Hải Phòng).
Trả lại bị cáo số tiền 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng)

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục
Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đặng Quang H.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Đặng Quang H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- Cơ quan điều tra Công an quận K;
- Cơ quan THAHS Công an quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: VT; HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Hải Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hằng

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Hằng

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 - TAND tối cao;
- Phòng KTNV và THA TAND huyện Thủy Nguyên;
- Trại tạm giam Công an huyện Thủy Nguyên;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Thủy Nguyên;
- Cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên;
- Sở tư pháp huyện Thủy Nguyên;
- Bị cáo;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện Thủy Nguyên;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tuyến

Phiếu gửi bảo đảm bản án hình sự sơ thẩm số 88 ngày 14/7/2022 (Phùng Hoài Ngọc – TK Hằng)

- TAND cấp cao tại Hà Nội; địa chỉ: Số 1, Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội ; RG 186 302 241 VN

- VKSND cấp cao tại Hà Nội; địa chỉ: Số 9, Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội ; RG 186 302 238 VN

- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 - TAND tối cao; địa chỉ: Số 48 Lý Thường Kiệt, Ba Đình, Hà Nội. RG 186 302 255 VN